

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20-4-2018
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Mai Hương.
2. Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 508/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ xx, Ấp B, xã T, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

“Có mặt”

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Tổ xx, Ấp B, xã T, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

“Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Ph trình bày:

Về hôn nhân: Qua thời gian tìm hiểu thì bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn Th sống chung với nhau vào năm 1999, hôn nhân là tự nguyện có tổ chức đám cưới, được hai bên gia đình đồng ý, nhưng chưa đăng ký kết hôn, đến năm

2004 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Xuyên Mộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, ông Th thường xuyên uống rượu về nhà kiếm chuyện, thậm chí đánh đập bà Ph. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay và trong thời gian ly thân vợ chồng cũng có gặp nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng để trở về đoàn tụ, chung sống với nhau, nhưng không thành. Nay, bà Ph nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở về chung sống với ông Th, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Th.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn Th có 02 người con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 và Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 17/6/2001. Hiện nay cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, bà Ph yêu cầu giao cho ông Th nuôi và bà Ph có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng.

Ngày 18/12/2017, bà Ph làm đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về phần con chung, theo đó yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu H1 và không yêu cầu ông Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông - Nguyễn Văn Th vắng mặt trong quá trình tố tụng.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 508/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải các ngày 28/11/2017, 29/01/2018 và triệu tập ông Th nhiều lần để đến Tòa án làm việc, nhưng ông Th vắng mặt không có lý do. Theo kết quả xác minh tại Ban ấp B, xã T, huyện Xuyên Mộc thì ông Th có đăng ký hộ khẩu tại địa phương và hiện đang sinh sống tại địa chỉ trên. Tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho ông Th, nhưng không gặp được ông Th do ban ngày ông Th đi làm không có mặt ở nhà. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với ông Th theo quy định.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đối với các đương sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được ly hôn ông Nguyễn Văn Th. Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1 cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978, trú tại Ấp B, xã T, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc vắng mặt của đương sự*: Ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất ngày 27/3/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai ngày 20/4/2018, ông Nguyễn Văn Th vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Th theo luật định.

[3]. *Về hôn nhân*: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 188, quyền số 01, ngày 10/9/2004 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân của bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn Th là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra xung đột lẫn nhau. Do không thể sống chung nên hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2015 đến nay, không còn quan hệ gì về mặt tình cảm cũng như kinh tế. Xét thấy hôn nhân của bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ph ly hôn ông Nguyễn Văn Th theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân, bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn Th có 02 người con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 và Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 17/6/2001. Hiện nay cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành, bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà Ph yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, không yêu cầu ông Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, bà Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu H1 và nguyện vọng của cháu H1 được ở với bà Ph khi bà Ph và ông Th ly hôn. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, giao cháu H1 cho bà Ph được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph không yêu cầu ông Nguyễn Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con, nên ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. *Về tài sản và nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Theo quy định, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và khoản 1 Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được ly hôn ông Nguyễn Văn Th.
2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 17/6/2001 cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007039 ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã T, huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy

